

Số: 14 /NQ-UBBC

Hung Yên, ngày 17 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc ấn định và công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử

ỦY BAN BẦU CỬ TỈNH HUNG YÊN

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15;

Căn cứ Thông báo số 121-TB/TU ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Căn cứ Nghị quyết số 787/NQ-TTHĐND ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVIII, nhiệm kỳ 2026-2031;

Xét Tờ trình số 118/TTr-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ấn định số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên, nhiệm kỳ 2026-2031.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ấn định số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 là **17 (mười bảy)** đơn vị. Số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 được bầu là **85 (tám mươi lăm)** đại biểu.

Điều 2. Công bố danh sách các đơn vị và số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 như sau:

1. Đơn vị bầu cử số 01 gồm 05 phường, xã: phường Mỹ Hào, phường Thượng Hồng, phường Đường Hào, xã Đại Đồng và xã Lạc Đạo.

Dân số thường trú: 195.081 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

2. Đơn vị bầu cử số 02 gồm 04 xã: Như Quỳnh, Nghĩa Trụ, Phụng Công và Văn Giang.

Dân số thường trú: 165.971 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

3. Đơn vị bầu cử số 03 gồm 04 xã: Nguyễn Văn Linh, Hoàn Long, Việt Yên và Yên Mỹ.

Dân số thường trú: 178.683 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

4. Đơn vị bầu cử số 04 gồm 06 xã: Khoái Châu, Triệu Việt Vương, Việt Tiến, Mỹ Sở, Châu Ninh và Chí Minh.

Dân số thường trú: 228.515 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

5. Đơn vị bầu cử số 05 gồm 07 xã: Phạm Ngũ Lão, Xuân Trúc, Ân Thi, Nguyễn Trãi, Hồng Quang, Đoàn Đào và Nghĩa Dân.

Dân số thường trú: 212.228 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

6. Đơn vị bầu cử số 06 gồm 06 phường, xã: phường Sơn Nam, phường Phố Hiến, phường Hồng Châu, xã Lương Bằng, xã Đức Hợp và xã Hiệp Cường.

Dân số thường trú: 215.844 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

7. Đơn vị bầu cử số 07 gồm 07 xã: Hoàng Hoa Thám, Tiên Tiến, Tống Trân, Tiên Hoa, Tiên Lữ, Tân Hưng và Quang Hưng.

Dân số thường trú: 205.335 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

8. Đơn vị bầu cử số 08 gồm 06 xã: Long Hưng, Lê Quý Đôn, Ngự Thiên, Tiên La, Hưng Hà và Hồng Minh.

Dân số thường trú: 213.894 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

9. Đơn vị bầu cử số 09 gồm 06 xã: Diên Hà, Thần Khê, Ngọc Lâm, Nguyễn Du, Quỳnh An và Bắc Tiên Hưng.

Dân số thường trú: 191.287 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

10. Đơn vị bầu cử số 10 gồm 06 xã: Phụ Dực, Đồng Bằng, Tân Tiến, Minh Thọ, Quỳnh Phụ và A Sào.

Dân số thường trú: 194.039 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

11. Đơn vị bầu cử số 11 gồm 08 xã: Tiên Hưng, Đông Tiên Hưng, Nam Tiên Hưng, Đông Hưng, Bắc Đông Hưng, Bắc Đông Quan, Nam Đông Hưng và Đông Quan.

Dân số thường trú: 226.293 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

12. Đơn vị bầu cử số 12 gồm 05 phường, xã: Phường Thái Bình, xã Vạn Xuân, xã Thư Trì, xã Tân Thuận và xã Vũ Thư.

Dân số thường trú: 202.734 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

13. Đơn vị bầu cử số 13 gồm 04 phường: Trà Lý, Trần Hưng Đạo, Trần Lãm và Vũ Phúc.

Dân số thường trú: 221.554 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

14. Đơn vị bầu cử số 14 gồm 07 xã: Bắc Thụy Anh, Đông Thụy Anh, Thái Thụy, Nam Thụy Anh, Tây Thụy Anh, Thụy Anh và Thái Ninh.

Dân số thường trú: 201.519 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

15. Đơn vị bầu cử số 15 gồm 08 xã: Tây Thái Ninh, Bắc Thái Ninh, Đông Thái Ninh, Nam Thái Ninh, Trà Giang, Lê Lợi, Đông Tiền Hải và Tiền Hải.

Dân số thường trú: 204.774 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

16. Đơn vị bầu cử số 16 gồm 07 xã: Vũ Tiên, Thư Vũ, Vũ Quý, Quang Lịch, Kiến Xương, Bình Nguyên và Hồng Vũ.

Dân số thường trú: 208.582 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

17. Đơn vị bầu cử số 17 gồm 08 xã: Đồng Châu, Ái Quốc, Tây Tiền Hải, Nam Cường, Hưng Phú, Nam Tiền Hải, Bình Thanh và Bình Định.

Dân số thường trú: 212.685 người.

Số đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh được bầu là **05 (năm)**.

Điều 3. Các tổ chức phụ trách bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031, các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng bầu cử Quốc gia;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy
- Lãnh đạo, thành viên UBBC tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ, UBBC các xã, phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**



Trần Quốc Văn